TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 132/2024/HS-ST
Ngày 26 – 11 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Hoàng Sơn; Ông Trần Hữu Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Hằng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hai - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Minh T, sinh năm 1994, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: Thôn Minh T, xã Tịnh M, huyện Sơn T, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi ở hiện nay: Thôn 3, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Bá T (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 56/2020/HSST ngày 04/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/3/2021, đã được xóa án tích. Bị bắt tạm giữ ngày 21 tháng 8 năm 2024, tạm giam ngày 29 tháng 8 năm 2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị H (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/8/2024, Trương Minh T đi bộ từ nhà T ở thôn 3, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk đến quán Internet để sử dụng máy tính đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Facebook của mình có tên "Tình Trương" tìm tên trang "Thích đủ thứ" để tìm, trao đổi thì biết một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy đá nên T đặt mua 1.000.000 đồng tiền ma túy đá, người đàn ông này đồng ý bán và nói sẽ gửi ma túy đến bằng xe khách cho T, đến ngày 19/8/2024 T nhận được điện thoại từ nhà xe ô tô khách (không rõ biển số xe) liên lạc và nhận được một thùng giấy bên trong có 01 gói nylon màu trắng, T biết đó là ma túy, T trả cước phí cho nhà xe với số tiền 1.050.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy, T mang về nhà tại thôn 3, xã E, huyện E, chia gói ma túy ra làm 02 phần rồi bỏ vào 02 gói nylon màu trắng cất giấu. Đến khoảng 16 giờ ngày 21/8/2024, T lấy 01 gói ma tuý, cất vào túi quần, rồi điều khiển xe mô tô biển số 47D1-466.39 đi đến thị trấn E, huyện E, để tìm nơi sử dụng ma túy và xem có ai hỏi mua ma tuý thì bán, khi T điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường liên thôn thuộc tổ dân phố 5, thị trấn E, huyện E thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của T 01 gói nylon màu trắng, bên trong có chứa ma túy đá. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số ma túy theo quy định của pháp luật, ký hiệu M1.

Thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Minh T tại thôn 3, xã E, huyện E, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E phát hiện, thu giữ 01 gói nylon màu trắng, bên trong có chứa ma túy đá tại ghế gỗ trong phòng khách của T, nên tiến hành niêm phong số ma túy theo quy định của pháp luật, ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số 1377/KL-KTHS ngày 29/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Phong bì ký hiệu M1: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong 01 gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có tổng khối lượng: 0,1729 gam, loại Methamphetamine; Phong bì ký hiệu M2: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong 01 gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có tổng khối lượng: 0,3317 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 128/CT – VKS – HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy''* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản Kết luận điều tra và bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo

và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm, 06 tháng đến 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,4516 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành. Đối với xe mô tô biển số 47D1-466.39 tạm giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Lê Thị H, việc T sử dụng vào mục đích phạm tội thì bà H không biết nên Cơ quan điều tra ra quyết định giao trả cho bà H là có căn cứ nên chấp nhận. Đối với chiếc điện thoại di động T sử dụng liên lạc để mua ma tuý, sau đó thì điện thoại bị hỏng, T đã vứt bỏ không nhớ đặc điểm và vị trí nên không có căn cứ để thu giữ.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp để sớm hoà nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận rằng bị cáo là người nghiện ma túy. Vào khoảng 17 giờ ngày 21/8/2024 tại đoạn đường liên thôn, thuộc tổ dân phố 5, thị trấn E, huyện E và tại nhà ở của Trương Minh T, thuộc thôn 3, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E phát hiện, bắt quả tang T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Tang vật thu giữ gồm 02 gói nylon màu trắng có chứa ma túy đá. Theo kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk thì chất rắn màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy, có tổng khối lượng là 0,5046 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tội phạm, hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến những quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thực được việc mua bán trái phép chất ma túy là trái với quy định của pháp luật. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của bản thân, của người khác và với mục đích tư lợi cá nhân, nên vào khoảng 17 giờ ngày 21/8/2024 tại đoạn đường liên thôn, thuộc tổ dân phố 5, thị trấn E, huyện E và tại nhà ở của Trương Minh T, thuộc thôn 3, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E phát hiện, bắt quả tang T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Tang vật thu giữ gồm 02 gói nylon màu trắng có chứa ma túy đá. Tổng khối lượng: 0,5046 gam, loại ma túy là Methamphetamine. Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và bị cáo là người có nhân thân xấu, vì vậy đòi hỏi pháp luật phải có biện pháp trừng trị thích đáng đối với bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, do đó Hội đồng xét xử áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 0,4516 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 47D1-466.39 tạm giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Lê Thị H, việc T sử dụng vào mục đích phạm tội thì bà H không biết nên Cơ quan điều tra ra quyết định giao trả cho bà H là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại di động T sử dụng liên lạc để mua ma tuý, sau đó thì điện thoại bị hỏng, T đã vứt bỏ không nhớ đặc điểm và vị trí nên không có căn cứ để thu giữ.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện nay chưa xác minh được nhân thân lai lịch do đó chưa có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Do bị cáo bị Tòa án kết án về tội: *"Mua bán trái phép chất ma*

túy" nên bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng các Điều 106; 331; 333; 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Minh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trương Minh T 02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 8 năm 2024.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,4516 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật còn lại sau giám định *(01 bì thư đã được niêm phong, bên ngoài bì thư có ghi chữ "Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Trương Minh T M1 – E"; 01 bì thư đã được niêm phong, bên ngoài bì thư có ghi chữ "Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Trương Minh T M2 – E". Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận lưu hồ sơ vụ án).*

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện E, tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- .....;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện E, Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Văn Dũng